

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CỦA QUỸ
Quý 2 năm 2010

1. Tên Công ty quản lý quỹ: Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam
2. Tên Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
3. Tên Quỹ: Quỹ Đầu tư Tăng Trưởng Manulife (MAFPF1)
4. Ngày lập báo cáo : 12/07/2010

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm báo cáo		Năm trước năm báo cáo	
			Số phát sinh kỳ báo cáo	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ báo cáo	Số phát sinh kỳ này năm trước	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này năm trước
	A	B	1	2	3	4
A. Xác định Kết quả hoạt động đã thực hiện						
I	Thu nhập từ hoạt động Đầu tư đã thực hiện	10	(65.497.281)	607.079.156	(20.074.388.805)	(22.830.552.908)
1	Cổ tức được nhận	11	1.369.891.500	2.279.942.100	613.953.400	1.139.895.480
2	Lãi trái phiếu được nhận	12	-	-	-	-
3	Lãi tiền gửi	13	4.376.347	4.376.347	17.182.967	63.082.332
4	Thu nhập bán chứng khoán	14	(1.439.765.128)	(1.677.239.291)	(20.705.525.172)	(24.033.530.720)
5	Thu nhập khác	18	-	-	-	-
II	Chi phí	30	976.013.178	1.953.234.638	921.117.802	1.480.047.543
1	Phí Quản lý Quỹ	31	775.798.152	1.521.598.860	586.943.250	1.021.290.938
2	Phí Giám sát, quản lý tài sản Quỹ	32	57.050.000	113.661.000	53.364.000	67.625.053
3	Chi phí họp, đại hội	33	22.736.501	67.757.310	81.349.446	81.349.446
4	Chi phí Kiểm toán	34	55.536.016	106.660.027	53.017.806	53.017.806
5	Chi phí tư vấn, đánh giá	35	-	-	-	-
6	Các loại phí khác	38	64.892.509	143.557.441	146.443.300	256.764.300
III	Kết quả hoạt động ròng đã thực hiện được phân phối trong kỳ (I - II)	50	(1.041.510.459)	(1.346.155.482)	(20.995.506.607)	(24.310.600.451)
B. xác định kết quả chưa thực hiện						
I	Thu nhập	60	-	19.615.829.513	58.355.332.902	70.427.286.402
1	Thu nhập đánh giá các khoản đầu tư chứng khoán	61	-	19.615.829.513	58.355.332.902	70.427.286.402
2	Thu nhập chênh lệch tỷ giá hối đoái đánh giá lại cuối	62	-	-	-	-
II	Chi phí	70	(630.964.392)	17.572.368.846	-	(13.110.880.240)

BÁO CÁO TÀI SẢN CỦA QUỸ
Quý 2 năm 2010

1. Tên Công ty quản lý quỹ: Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam
2. Tên Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
3. Tên Quỹ: Quỹ Đầu tư Tăng Trưởng Manulife (MAFPF1)
4. Ngày lập báo cáo : 12/07/2010

Đơn vị tính : VND

STT	Tài sản	Kỳ báo cáo	Kỳ trước	Chênh lệch kỳ báo cáo so với kỳ trước
I. 1	Tiền và các khoản tương đương tiền	8.346.828.159	8.400.938.486	(54.110.327)
1,1	Tiền gửi không kì hạn	8.346.828.159	8.400.938.486	(54.110.327)
1,2	Tiền gửi có kì hạn	-	-	-
I. 2	Các khoản Đầu tư	140.935.747.390	142.916.591.300	(1.980.843.910)
2,1	Trái phiếu Chính phủ	-	-	-
2,2	Trái phiếu Công ty	-	-	-
2,3	Cổ phiếu	140.488.104.500	142.916.591.300	(2.428.486.800)
2.3.1	Cổ phiếu niêm yết	140.488.104.500	142.916.591.300	(2.428.486.800)
2.3.2	Cổ phiếu chưa niêm yết	-	-	-
2,4	Quyền mua	447.642.890	-	447.642.890
		447.642.890	-	447.642.890
I. 3	Cổ tức được nhận	132.060.000	143.102.400	(11.042.400)
I. 4	Trái tức được nhận	-	-	-
I. 5	Tiền bán chứng khoán chờ thu	2.484.764.512	-	2.484.764.512
I. 6	Các khoản phải thu khác	-	6.500.000	(6.500.000)
I. 7	Lãi tiền gửi được nhận	-	-	-
I. 7	Các tài sản khác	-	-	-
I. 8	TỔNG TÀI SẢN	151.899.400.061	151.467.132.186	432.267.875
STT	Nợ			
II. 1	Tiền phải thanh toán mua Chứng khoán	2.237.030.130	-	2.237.030.130
II. 2	Phí quản lý phải trả	249.122.772	252.454.093	(3.331.321)
II. 3	Phí giám sát phải trả	19.070.000	19.081.000	(11.000)
II. 4	Các khoản phải trả khác	188.706.865	317.651.948	(128.945.083)
	Chi phí hợp phải trả	85.890.810	97.166.005	(11.275.195)
	Chi phí dịch vụ đầu tư phải trả	-	32.341.650	(32.341.650)
	Chi phí kiểm toán	102.816.055	89.068.797	13.747.258
	Chi phí gia OTC	-	-	-
II. 5	TỔNG NỢ	2.693.929.767	589.187.041	2.104.742.726
STT	CÁC CHỈ TIÊU KHÁC			
III.1	Tài sản ròng của Quỹ (I. 8 - II. 5)	149.205.470.294	150.877.945.145	(1.672.474.851)
III.2	Tỷ lệ Tổng nợ/ Tài sản ròng của Quỹ	1,81%	0,39%	1,42%
III.3	Tổng số Đơn vị Quỹ	21.409.530	21.409.530	-
III.4	Giá trị của một Đơn vị Quỹ	6.969	7.047	(78)

Chủ tịch Công Ty Quản lý Quỹ

Trịnh Bích Ngọc

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ
Quý 2 năm 2010

- 1. Tên Công ty quản lý quỹ: Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam
- 2. Tên Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
- 3. Tên Quỹ: Quỹ Đầu tư Tăng Trưởng Manulife (MAFPF1)
- 4. Ngày lập báo cáo : 12/07/2010

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
I	Giá trị Tài sản ròng đầu kỳ của Quỹ	150.877.945.145	148.508.165.109
II	Thay đổi giá trị Tài sản ròng của Quỹ trong kỳ	(1.672.474.851)	2.369.780.036
	Trong đó		
1	Thay đổi giá trị Tài sản ròng do các hoạt động liên quan đến đầu tư của Quỹ trong kỳ	(1.672.474.851)	2.369.780.036
2	Thay đổi giá trị Tài sản ròng của Quỹ do việc phân phối thu nhập của Quỹ cho các nhà Đầu tư	-	
III	Giá trị Tài sản ròng của Quỹ cuối kỳ	149.205.470.294	150.877.945.145
IV	Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ Quỹ	6.969	7.072

Chủ Tịch Công Ty quản lý quỹ

Trịnh Bích Ngọc